BỘ XÂY DỰNG **THANH TRA BỘ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 53 /KL-TTr	*Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2017*

KẾT LUẬN THANH TRA

Thanh tra việc thực hiện chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 27/02/2017 của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 473/QĐ-TTr ngày 15/12/2016 của Chánh Thanh tra Bộ Xây dựng về thanh tra việc thực hiện chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia) tại tỉnh Vĩnh Phúc;

- Căn cứ theo văn bản ủy quyền số 74/TTr-TH ngày 21/02/2017 của Chánh Thanh tra Bộ Xây dựng;

Chánh Thanh tra Bộ Xây dựng kết luận thanh tra như sau:

I. Đồng ý với Báo cáo kết quả thanh tra ngày 27/02/2017 của Đoàn thanh tra về thanh tra việc thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia tại tỉnh Vĩnh Phúc.

II. Về cơ bản, trong giai đoạn 2011-2015, tỉnh Vĩnh Phúc đã đạt được những kết quả tích cực trong việc thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia. Tỉnh đã ban hành được một số văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nhà ở; phát triển các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội và thực hiện hỗ trợ cho người có công với cách mạng, hộ nghèo có khó khăn về nhà ở tuân thủ theo đúng quy định pháp luật về nhà ở. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện còn một số tồn tại, thiếu sót. Cụ thể như sau:

1. Việc ban hành các văn bản để chỉ đạo thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia: Đến tháng 12/2016, tỉnh Vĩnh Phúc đã ban hành 10 văn bản để chỉ đạo thực hiện Chiến lược nhà ở quốc gia phù hợp theo quy định tại Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Về quỹ đất để đáp ứng nhu cầu phát triển nhà ở:

Tỉnh đã bố trí được quỹ đất để đáp ứng nhu cầu phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho HSSV các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề và nhà ở tại các dự án phát triển nhà ở thương mại. Kết quả thực hiện đạt từ 100% đến 110% chỉ tiêu kế hoạch được địa phương phê duyệt. Tỉnh chưa bố trí quỹ đất để phát triển nhà ở cho các đối tượng gồm người có công với cách mạng, người nghèo do các đối tượng nêu trên sử dụng quỹ đất hiện có để xây dựng và cải tạo nhà ở.

3. Việc bố trí vốn từ ngân sách của địa phương để đầu tư xây dựng nhà ở: Đã bố trí được vốn ngân sách của địa phương để đầu tư xây dựng nhà ở cho người có công với cách mạng, đạt 159% chỉ tiêu kế hoạch được phê duyệt; bố trí

vốn ngân sách của địa phương để đầu tư xây dựng nhà ở cho người nghèo đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch. Tuy nhiên tỉnh chưa bố trí được vốn từ ngân sách địa phương để xây dựng:

2.1. Nhà ở xã hội (dành cho người thu nhập thấp, công nhân, cán bộ CCVC, nhân sỹ, trí thức) do: Nguồn vốn xây dựng nhà ở xã hội chủ yếu được huy động từ nguồn vốn của các doanh nghiệp và đối tượng có nhu cầu về nhà ở. Nguồn vốn từ ngân sách của địa phương chiếm tỷ lệ khoảng 5% dùng vào việc hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng cho các dự án và đầu tư một số dự án nhà ở xã hội bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2.2. Nhà ở cho học sinh sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề do nguồn vốn xây dựng nhà ở cho các đối tượng nêu trên sử dụng từ nguồn trái phiếu chính phủ.

3. Việc thành lập và hoạt động của Quỹ phát triển nhà ở theo quy định của Luật Nhà ở: Tỉnh chưa thành lập và đưa vào hoạt động Quỹ phát triển nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở.

4. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu phát triển nhà ở giai đoạn 2011-2015:

1/ Về diện tích nhà ở bình quân: Tại đô thị đạt 84,6% chỉ tiêu quy định tại Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia (chỉ tiêu Chiến lược) và tại nông thôn đạt 90% chỉ tiêu Chiến lược.

2/ Về tỷ lệ nhà ở kiên cố: Tại đô thị đạt 141% chỉ tiêu Chiến lược và tại nông thôn đạt 147% chỉ tiêu Chiến lược.

3/ Về tỷ lệ nhà chung cư trên tổng số đơn vị nhà ở xây dựng mới và tỷ lệ nhà chung cư cho thuê trên tổng quỹ nhà tại các đô thị loại III trở lên: Tỉnh chưa có số liệu thống kê nên không có cơ sở đánh giá.

4/ Về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở, đã hỗ trợ được 872 hộ với số tiền 26.660 triệu đồng; hỗ trợ hộ gia đình nghèo tại khu vực nông thôn cải thiện nhà ở được 5.348 hộ.

5. Một số vấn đề khác cần khắc phục đã được nêu trong Báo cáo kết quả thanh tra.

III. Kiến nghị

1. Đối với UBND tỉnh Vĩnh Phúc

1.1. Rút kinh nghiệm một số tồn tại, thiếu sót trong việc thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia như đã nêu trên;

1.2. Xây dựng và đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở, đặc biệt là chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm của địa phương theo quy định; hoàn thành việc xây dựng Chương trình phát triển nhà ở của địa phương và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

1.3. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình phát triển nhà ở, đặc biệt là nhà ở xã hội trên địa bàn;

1.4. Chỉ đạo thành lập Quỹ phát triển nhà ở trên địa bàn theo quy định của Luật Nhà ở theo hướng phù hợp với điều kiện của tỉnh để hỗ trợ các đối tượng gặp khó khăn về nhà ở và hỗ trợ về tài chính đối với các dự án phát triển nhà ở xã hội tại địa phương.

2. Đối với các cơ quan trung ương

2.1. Đối với các cơ quan quản lý nguồn vốn:

- Bố trí và phân bổ nguồn vốn hợp lý cho các địa phương để: Hoàn thành các đề án hỗ trợ người có công với cách mạng, người nghèo tại khu vực nông thôn cải thiện nhà ở; triển khai tiếp các dự án phát triển nhà ở, đặc biệt là nhà ở xã hội, nhà ở sinh viên, nhà ở cho đối tượng có thu nhập thấp và nhà ở công nhân tại các khu công nghiệp.

- Tiếp tục có những gói hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân vay để mua nhà ở xã hội, vay để làm nhà ở và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận vay vốn để đầu tư xây dựng các dự án nhà ở xã hội.

2.2. Đối với Bộ Xây dựng

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách phát triển nhà ở nói chung; đặc biệt là nhà ở xã hội bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và khả thi trong thực hiện;

- Ban hành quy định, hướng dẫn cụ thể về: Quy trình, thủ tục đối với công tác lựa chọn chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội theo hướng đơn giản hóa để tăng khả năng hút các nhà đầu tư vào các dự án nhà ở xã hội; thủ tục nghiệm thu công trình nhà ở sau khi thực hiện hoàn thành việc hỗ trợ;

- Ban hành các giải pháp nâng cao chất lượng nhà ở xã hội, bảo đảm các điều kiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, thiết yếu về giao thông, y tế, giáo dục, văn hóa của các dự án xây dựng nhà ở xã hội ở đô thị và khu công nghiệp;

- Nghiên cứu, ban hành bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn về nhà ở xã hội, nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật, sử dụng vật liệu mới nhằm giảm giá thành nhà ở xã hội, cơ cấu sản phẩm nhà ở phù hợp.

IV. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc và các Sở, ban ngành liên quan báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra Bộ Xây dựng.

V. Giao Trưởng phòng Giám sát, kiểm tra và Xử lý sau thanh tra và Trưởng đoàn thanh tra - Thanh tra Bộ Xây dựng có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:
- Bộ trưởng Bộ Xây dựng (để b/c);
- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- UBND tỉnh Vĩnh Phúc (để chỉ đạo, thực hiện);
- Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc (để thực hiện);
- Lưu: VT, PGSKT&XLSTT, HSĐTTr.

KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA

Lê Văn Lãng